



HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ

TS. NGUYỄN QUANG HIỆN, ThS. PHẠM HUYỀN TRANG

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập ngày càng sâu rộng vào nền kinh tế thế giới và khu vực. Điều này giúp thúc đẩy nền kinh tế nước ta phát triển, đồng thời tạo động lực để ngành Bảo hiểm có thêm cơ hội mở rộng thị trường. Tuy nhiên, các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam sẽ chịu nhiều áp lực cạnh tranh, yêu cầu phát triển bền vững, hệ thống quản trị mạnh và công nghệ tiên tiến.

Từ khóa: Quản trị rủi ro, doanh nghiệp, bảo hiểm phi nhân thọ, kiểm soát nội bộ.

Vietnam has been in the process of integration into the regional and world economies, this helps the national economy and insurance sector in particular with high-speed development. However, the non-life insurance firms in Vietnam also have to deal with more intensive competition, demand for sustainable development, powerful management system and advanced technology application.

Keywords: Risk management, enterprise, non-life insurance, internal control

Ngày nhận bài: 4/8/2017

Ngày hoàn thiện biên tập: 28/8/2017

Ngày duyệt đăng: 30/8/2017

Tổng quan về phát triển thị trường bảo hiểm phi nhân thọ

Trong thời gian qua, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ ghi nhận đà tăng trưởng tốt, nhờ các doanh nghiệp (DN) mở rộng các kênh bán hàng và sản phẩm có thể mạnh. Theo Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm (Bộ Tài chính), 6 tháng đầu năm 2017, doanh thu phí bảo hiểm của các DN bảo hiểm (DNBH) phi nhân thọ ước đạt 19.340 tỷ đồng, tăng trên 10% so với năm trước.

Xét theo nhóm nghiệp vụ, bảo hiểm xe cơ giới (bảo hiểm bắt buộc và tự nguyện) tiếp tục đóng góp doanh thu cao nhất trong tổng doanh thu của khối, với 34%. Tiếp đến là bảo hiểm sức khỏe (bảo hiểm tai nạn con người, bảo hiểm y tế, bảo hiểm chăm sóc

sức khỏe) đóng góp 27%, bảo hiểm tài sản và bảo hiểm thiệt hại đóng góp 14%, bảo hiểm cháy nổ (bắt buộc và tự nguyện) là 9%, còn lại là doanh thu đến từ các nghiệp vụ bảo hiểm khác.

Thực trạng quản trị rủi ro tại doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ

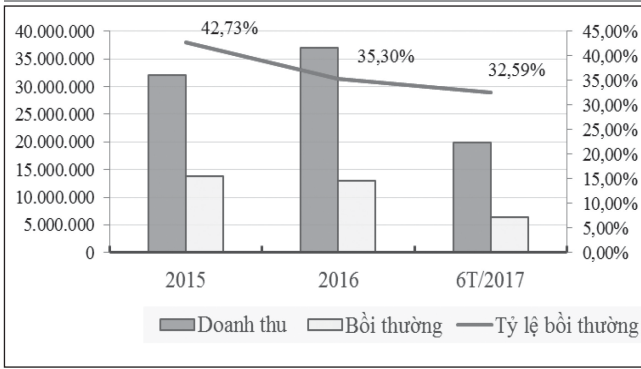
Đánh giá về việc thực hiện quản trị rủi ro tại các DNBH phi nhân thọ Việt Nam hiện nay, nổi bật có một số nội dung đáng chú ý sau:

Thứ nhất, lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ đã có một số quy định về các giới hạn nhằm đảm bảo an toàn tài chính cho DN (Nghị định 73/2016/NĐ-CP, Thông tư 50/2017/BTC). Cụ thể: Giới hạn mức trách nhiệm giữ lại tối đa trên mỗi rủi ro hoặc trên mỗi tổn thất riêng lẻ không quá 10% vốn chủ sở hữu (tăng thêm 5% so với quy định trước đây). Giới hạn về đầu tư của DNBH đối với từng loại tài sản đầu tư: Người đại diện theo pháp luật, kế toán trưởng và chuyên gia tính toán thực hiện việc tách vốn chủ sở hữu và phí bảo hiểm. Hội đồng quản trị xây dựng nguyên tắc phân bổ doanh thu, chi phí và thực hiện thủ tục đăng ký với Bộ Tài chính... Quy định mới này đã hạn chế DNBH phi nhân thọ trong hoạt động kinh doanh bất động sản. Theo đó, DNBH phi nhân thọ chỉ được phép đầu tư tối đa 10% vốn nhàn rỗi từ dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm (giảm 10% so với quy định Nghị định 46/2007/NĐ-CP).

Mặt khác, đối với giới hạn đầu tư trái phiếu DN. Theo Nghị định 46/2007/ NĐ- CP, trái phiếu DN có bảo lãnh được đầu tư không hạn chế. Nhưng Nghị định 73/2016/NĐ- CP đã thắt chặt hơn, tất cả các khoản đầu tư trái phiếu DN (không phân biệt có bảo lãnh hay không) đều bị giới hạn 35% vốn



HÌNH 1: DOANH THU BỒI THƯỜNG CỦA THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ NĂM 2015, 2016 VÀ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017 (Triệu đồng)



Nguồn: Nghiên cứu của tác giả

nhàn rỗi từ dự phòng nghiệp vụ. Ngoài ra, quy định tại Điều này đã bỏ chức năng được cho vay của DNBH. Theo đó, DNBH sẽ không còn được cho vay từ vốn nhàn rỗi, vốn dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm như trước đây.

Thứ hai, yêu cầu mỗi DNBH phải có một chuyên gia và có quy định cụ thể nhiệm vụ đối với chuyên gia tính toán dự phòng nghiệp vụ, đó là: Thực hiện các nhiệm vụ tính toán phí bảo hiểm và tham gia xây dựng quy tắc, điều khoản của các sản phẩm bảo hiểm, tái bảo hiểm; Xác nhận phí bảo hiểm được xây dựng dựa trên số liệu thống kê; Đảm bảo tính khả thi về kinh tế, kỹ thuật của sản phẩm và khả năng thanh toán của DNBH phi nhân thọ, DN tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài; Hàng năm đánh giá chênh lệch giữa các giả định tính phí so với thực tế triển khai của từng sản phẩm. Tính toán việc trích lập dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm theo quy định của pháp luật. Tham gia thực hiện tách nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn phí bảo hiểm phù hợp với quy định pháp luật. Đánh giá tình hình chi bồi thường; Tính toán khả năng thanh toán và xác nhận vào báo cáo khả năng thanh toán; Báo cáo kịp thời bằng văn bản cho Tổng giám đốc (Giám đốc), Hội đồng quản trị (Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty) về mọi vấn đề bất thường ảnh hưởng bất lợi tới tình hình tài chính của DNBH. Đánh giá chương trình tái bảo hiểm và các hợp đồng tái bảo hiểm trước khi trình Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị phê duyệt và các nhiệm vụ khác để đảm bảo an toàn tài chính cho DN.

Thứ ba, quy định chặt chẽ hơn về tổ chức và hoạt động kiểm soát nội bộ. Hoạt động kiểm soát nội bộ phải độc lập với các hoạt động điều hành, hoạt động kinh doanh; bộ phận kiểm toán nội bộ phải độc lập với bộ phận kiểm soát nội bộ và bảo đảm đánh giá, phát hiện kịp thời mọi rủi ro có nguy cơ ảnh hưởng xấu đến hiệu quả và mục tiêu hoạt

động của DNBH, phản ánh kịp thời với cấp có thẩm quyền của DN, chi nhánh để có biện pháp xử lý thích hợp.

Về tổ chức tùy theo quy mô, mức độ, phạm vi và đặc thù hoạt động, DNBH chủ động quyết định thành lập phòng/bộ phận kiểm soát nội bộ hoặc bố trí cán bộ làm công tác kiểm soát nội bộ; DNBH phải xây dựng, ban hành quy trình nghiệp vụ đảm bảo các yêu cầu để phục vụ công tác kiểm soát nội bộ.

Thứ tư, các DN đã ban hành tương đối đầy đủ các quy trình, quy định quản lý nghiệp vụ, đầu tư, các quy trình kiểm soát...

Bên cạnh các mặt đã làm được, thực tế hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ trong các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ mới hầu như ở giai đoạn đầu (giai đoạn khởi đầu: 15/28 DNBH có bộ phận quản trị rủi ro; 16/28 có bộ phận kiểm soát tuân thủ) nên chưa thực sự hiệu quả, chưa độc lập, chưa chủ động; các quy trình còn mang tính hình thức, việc tuân thủ chưa nghiêm túc do áp lực cạnh tranh phi kỹ thuật; hệ thống công nghệ thông tin chưa đáp ứng được yêu cầu quản trị và quản lý phát triển kinh doanh.

Giải pháp hoàn thiện quản trị rủi ro tại doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ

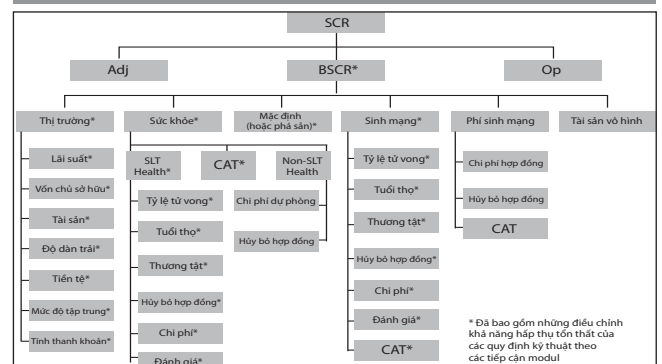
Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc quản trị rủi ro tại DNBH phi nhân thọ, các DNBH cần triển khai các giải pháp sau:

Thứ nhất, nghiên cứu và triển khai quản trị rủi ro một cách chủ động.

Solvency II được xây dựng dựa trên 3 trọng tâm (Hình 2) tương tự như đối với lĩnh vực ngân hàng (được quy định trong các nguyên tắc Basel II) nhưng được áp dụng trong lĩnh vực bảo hiểm với 3 trọng tâm nổi bật là:

- Một là, các yêu cầu định lượng: Tập trung vào

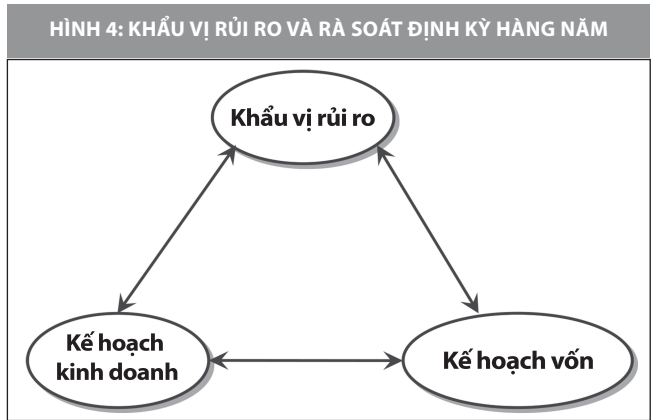
HÌNH 2: MỨC VỐN ĐẢM BẢO KHẢ NĂNG THANH TOÁN (SCR); MỨC VỐN TỐI THIỂU (MCR) VÀ CÁC QUY TẮC ĐẦU TƯ



Nguồn: Solvency II



Nguồn: Nghiên cứu của tác giả



Nguồn: Nghiên cứu của tác giả

việc xác định giá trị của tài sản và công nợ; các khoản dự phòng kỹ thuật, đồng thời, đưa ra các công thức tính toán mức vốn đảm bảo khả năng thanh toán; Mức vốn tối thiểu và các quy tắc đầu tư.

- Hai là, những quy định giám sát chung: Các quy định về giám sát hoạt động kinh doanh bảo hiểm sẽ dựa trên phương pháp tiên tiến, hiện đại, có định hướng dựa trên rủi ro, gồm việc giám sát hoạt động của DN một cách thường xuyên, liên tục và tuân thủ các quy tắc thận trọng.

Hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ trong các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ mới hầu như ở giai đoạn đầu (giai đoạn khởi đầu: 15/28 doanh nghiệp bảo hiểm có bộ phận quản trị rủi ro; 16/28 có bộ phận kiểm soát tuân thủ) nên chưa thực sự hiệu quả, chưa độc lập, chưa chủ động; các quy trình còn mang tính hình thức, việc tuân thủ chưa nghiêm túc.

- Ba là, công bố thông tin tài chính và khả năng thanh toán: Các công ty bảo hiểm và tái bảo hiểm hàng năm phải công bố công khai khả năng thanh toán và tình hình tài chính của DN.

Thứ hai, xây dựng chính sách rủi ro, khẩu vị rủi ro một cách chủ động và chuyên nghiệp. Đảm bảo tính độc lập của chức năng quản trị, kiểm soát rủi ro. Thực hiện quản trị rủi ro theo mô hình 3 vòng bảo vệ:

(i) Vòng bảo vệ thứ nhất: Bao gồm các đơn vị sở hữu và chấp nhận rủi ro như các đơn vị kinh doanh, các đơn vị nghiệp vụ và vận hành. Các đơn vị này chịu trách nhiệm chủ động nhận diện và kiểm soát rủi ro thông qua các chốt kiểm soát đã được tích hợp vào quy trình kinh doanh, khai thác của đơn vị.

(ii) Vòng bảo vệ thứ hai: Bao gồm các đơn vị thực hiện chức năng quản trị rủi ro, kiểm soát tuân thủ và pháp chế.

(iii) Vòng bảo vệ thứ ba: Là cơ quan kiểm toán nội bộ có trách nhiệm rà soát một cách độc lập khách quan

về mức độ đầy đủ tính thích hợp hiệu lực hiệu quả của hệ thống quản trị rủi ro cũng như đối với các quy trình và các phương pháp đo lường rủi ro áp dụng.

Thứ ba, xây dựng các mục tiêu và chiến lược rủi ro.

Về nguyên tắc mục tiêu và chiến lược rủi ro phải đảm bảo tất cả các rủi ro trọng yếu và quản lý hiệu quả; chủ động chấp nhận rủi ro, đánh giá rủi ro dưới góc độ tối ưu hóa lợi ích cho khách hàng và cổ đông. Việc xây dựng khẩu vị rủi ro và rà soát định kỳ hàng năm. Mục tiêu và chiến lược rủi ro phải là một cấu phần cốt lõi trong quá trình xây dựng kế hoạch kinh doanh hàng năm.

Thứ tư, phát huy vai trò của công tác định phí.

Việc định phí phải độc lập, phù hợp với quy định và tập quán kinh doanh tại thị trường Việt Nam, tính toán biên khả năng thanh toán, xác định phí bảo hiểm cho từng sản phẩm, tính toán lập dự phòng IBNR, xây dựng cơ sở dữ liệu cho các nghiệp vụ xe cơ giới và các nghiệp vụ con người có mức độ rủi ro cao.

Thứ năm, tiếp tục hoàn thiện các quy trình nội bộ: Hợp đồng mẫu biểu, quy trình giảm thiểu và xử lý trực lợi bảo hiểm.

Thứ sáu, đào tạo và phát triển nhân sự đáp ứng được yêu cầu quản trị rủi ro, xây dựng hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu quản trị DNBH và phục vụ phát triển kinh doanh.

Tài liệu tham khảo:

1. Các hướng dẫn của OECD về quản trị Công ty bảo hiểm (<http://www.oecd.org/finance/insurance/oecdguidelinesoninsurergovernance.htm>);
2. Nâng cao năng lực quản trị rủi ro cho DNBH, Tạp chí Tài chính, ngày 15/12/2015 (<http://tapchitaichinh.vn/su-kien-noi-bat/su-kien-tai-chinh/nang-cao-nang-luc-quan-tri-rui-ro-cho-doanh-nghiep-bao-hiem-73723.html>);
3. Solvency II các DNBH (<https://www.actuaries.org.uk/documents/solvency-ii-general-insurance>);
4. Quản trị rủi ro DNBH mới khởi động, Báo Đầu tư Chứng khoán ngày 22/12/2015 (<http://tinnhanhchungkhoan.vn/bao-hiem/quan-tri-rui-ro-khoi-bao-hiem-phi-nhan-tho-moi-khoi-dong-139233.html>).